TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN C** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 155/2018/QĐST-HNGĐ	*C, ngày 29 tháng 3 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân thụ lý số: 189/2018/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 02 năm 2018, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Phạm Kim T, sinh năm: 1991.

Nơi đăng ký HKTT: ấp S, xã M, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Chỗ ở hiện nay: ấp S1, xã M, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- *Bị đơn*: Anh Trần Văn H, sinh năm: 1985.

Địa chỉ: ấp S, xã M, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Kim T và anh Trần Văn H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Phạm Kim T và anh Trần Văn H tự nguyện thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Chị Phạm Kim T và anh Trần Văn H tự nguyện thỏa thuận con chung tên Trần Gia H1, sinh ngày 14/12/2016 chị T tiếp tục nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Phạm Kim T và anh Trần Văn H chưa đặt ra nên Tòa không xem xét.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Cha mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- *Về tài sản chung*: Chị Phạm Kim T và anh Trần Văn H tự thỏa thuận, không đặt ra yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- *Về nợ chung phải thu, phải trả*: Chị Phạm Kim T và anh Trần Văn H xác định không nợ ai, cũng không ai nợ anh chị nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí hôn nhân sơ thẩm*:

Chị Phạm Kim T tự nguyện nộp toàn bộ án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị T đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai thu tiền số AA/2015/0014525 ngày 22/02/2018 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện C thu. Chị T được nhận lại 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí.

Anh Trần Văn H không phải nộp án phí hôn nhân sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã M;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Mến